

Số:420/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 492/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị T, sinh năm 1987

ĐKKHKT: Tổ 01, phường TL, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở: Tổ 05, phường TL, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Đào Anh T1, sinh năm 1988

ĐKKHKT: Tổ 05, phường TL, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 51,54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị T và anh Đào Anh T1.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị T và anh Đào Anh T1 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có 02 con chung là Đào Nhật Minh, sinh ngày 27/3/2012 và Đào Tiên Dũng, sinh ngày 24/8/2015. Khi ly hôn chị T, anh T1 thống nhất thỏa thuận: Chị Dương Thị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Đào Nhật M, sinh ngày 27/3/2012 và Đào Tiến D, sinh ngày 24/8/2015 cho đến khi các con

trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh T1 có quyền đi lại thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ chung và các khoản vay: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Dương Thị T tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước, hoàn trả chị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000098 ngày 05 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND phường Tl
- , TPTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Hải